

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KÔNG CHRO  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST  
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KÔNG CHRO, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Minh Chính

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Thế Song.

2. Ông Ngô Hữu Luật.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Quang Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 01/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021 đối với bị cáo:

**Đinh I**, sinh năm 1989 tại huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Làng T, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Ba Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh S và bà Đinh Thị P; bị cáo có vợ là Đinh Thị Y, sinh năm 1993; Bị cáo có 04 con riêng, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Lịch sử bản thân:

- Tại Quyết định số 25/QĐ-CT ngày 25/4/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro v/v đưa đối tượng vi phạm pháp luật vào trường giáo dưỡng, do đã có 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 27/4/2006.

- Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2010 theo bản án số 21/2010/HS-ST ngày 28/10/2010, đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày **30/5/2021**. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Đình I:* Ông Nguyễn Thành T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Đình Văn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: làng T, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

+ Ông Đình B, sinh năm 1968; nơi cư trú: Làng H, xã Y, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

\* *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Công T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Lê Đức S, sinh năm 1983; nơi cư trú: Làng K, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn K, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Đình Văn Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Đình Thị Y, sinh năm 1993; nơi cư trú: Làng T, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

\* *Người làm chứng:*

- Anh Đình Văn D, sinh năm 2003; nơi cư trú: tổ dân phố P1, thị trấn K, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn K, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Đình Văn A. Đơn vị công tác: Công an xã Y, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 19 giờ ngày 23/4/2021, Đinh I đến khu vực rẫy của ông Đinh Văn H tại làng Tpé, xã Chơ Glong, huyện Kông Chro thì thấy một con bò cái đang cột ở gốc cây, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Đinh I đi bộ đến chỗ con bò, tháo dây rồi dắt đến khu vực rẫy mía làng Tpon, xã Chơ Glong và cột bò vào gốc cây gần bờ suối sau đó đi về nhà ngủ. Đến khoảng 06 giờ ngày 24/4/2021, I sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 81S7-3575 chở theo con là Đinh Thị N đi đến nhà anh Lê Đức S tại làng Klăh, xã Chơ Glong để hỏi bán bò cho anh S. Tại đây, Đinh I nói với S cần bán bò để có tiền chữa bệnh cho vợ nên S đi cùng I đến nơi cột bò xem và đồng ý mua với số tiền 11.000.000 đồng. Sau khi đưa tiền cho I, S dắt bò về cột trước sân nhà, còn I chở con đi xuống nhà anh Nguyễn Văn Q là người trước đây đã giới thiệu, làm thủ tục cho Đinh Thị Y là vợ của I vào thành phố Hồ Chí Minh học tiếng nước ngoài để xuất khẩu lao động và đưa cho anh Q 6.000.000 đồng, nhờ anh Q đưa vợ từ thành phố Hồ Chí Minh về nhà. Số tiền còn lại I dùng để ăn nhậu, hát Karaoke và tiêu xài hết 4.150.000 đồng. Sáng ngày 24/4/2021, Đinh Văn H phát hiện mất bò nên trình báo Công an và tổ chức đi tìm thì phát hiện con bò của gia đình đang được cột trước nhà anh S. Tại nhà anh S, qua lời kể của S về đặc điểm của người bán bò thì H nghi ngờ người trộm bò của mình là Đinh I nên ông H cùng S đi tìm Đinh I. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông H và anh S phát hiện I đang ở quán Karaoke Nhật Thành thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Kông Chro nên đã đưa I về Công an xã Chơ Glong để làm việc. Tại Công an xã Chơ Glong, lợi dụng sơ hở Đinh I bỏ trốn.

Khoảng 19 giờ ngày 10/5/2021, Đinh I đến nhà rẫy của ông Đinh B thuộc làng Hlang, xã Yang Nam, huyện Kông Chro thấy có một con bò cái đang cột ở khu vực rẫy, không có người trông coi nên Đinh I đã tháo dây cột bò rồi dắt bò đi bộ đến khu vực rẫy thuộc tổ dân phố Plei Dong, thị trấn Kông Chro rồi cột ở bụi cây. Đến khoảng 08 giờ ngày 11/5/2021, Đinh I đến quán bê thui T thuộc tổ dân phố H, thị trấn Kông Chro gặp ông Nguyễn Đức P là chủ quán để hỏi bán bò. Tại nhà ông P, Đinh I nói với ông P là cần bán bò để có tiền mua gạo và làm nhà nên ông P cùng với Đinh I đến nơi cột bò, xem và đồng ý mua với số tiền 7.500.000 đồng. Sau khi đưa tiền cho I, ông P gọi Đinh Văn D là người làm thuê cho ông P đến dắt bò về nhà. Sau đó ông P bán bò cho Đinh Văn Đ với giá 10.000.000 đồng. Riêng I tiếp tục bỏ trốn và tiêu xài hết số tiền 7.500.000 đồng. Ngày 12/5/2021, ông Đinh B phát hiện bị mất bò nên tổ chức tìm kiếm, khi đến nhà ông P thì ông P nói có mua một con bò giống với đặc điểm con bò mà ông B bị mất, ông P đã bán cho Đinh Văn Đ, ông B cùng ông P đến nhà anh Đ thì xác nhận con bò trên là của mình đã bị mất trộm nên làm đơn báo đến Công an huyện Kông Chro. Đến ngày 30/5/2021, Công an huyện Kông Chro đã phối hợp với Công an xã Chơ Glong bắt giữ Đinh I.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đinh I đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09 và số 10 ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Kông Chro xác định: 01 con bò cái, màu lông đen khoảng 03 năm tuổi, nặng 190kg của ông Đinh Văn H

trị giá 15.200.000 đồng; 01 con bò cái, màu lông vàng, đỏ, đen khoảng 10 năm tuổi, nặng 170kg của ông Đinh B trị giá 13.600.000 đồng. Tổng trị giá của 02 con bò mà bị cáo Đinh I chiếm đoạt là 28.800.000 đồng.

## 2. Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 850.000 đồng thu giữ của bị cáo Iô và số tiền 6.000.000 đồng mà anh Nguyễn Văn Q giao nộp. Quá trình điều tra xác định được đây là số tiền mà Đinh I có được sau khi trộm cắp bò của ông Đinh Văn H và bán cho anh Lê Đức S. Quá trình mua bán, anh S không biết đây là bò do Đinh I trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro đã trả lại số tiền 6.850.000 đồng cho anh S.

- Một con bò cái, màu lông đen, khoảng 03 năm tuổi, nặng 190kg, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro đã xử lý trả lại cho ông Đinh Văn H.

- Một con bò cái, màu lông vàng, đỏ, đen khoảng 10 năm tuổi, nặng 170kg, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kông Chro xử lý trả lại cho ông Đinh B.

- Một xe mô tô biển kiểm soát 81S7-3575, màu đen, đã tháo hết vỏ, xe đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động cảm ứng màu trắng bạc, trên điện thoại có ghi dòng chữ COOL PAD. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của I và vợ Đinh Thị Y. Bị cáo Đinh I không sử dụng xe mô tô và điện thoại này làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị Y.

3. Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ông Đinh Văn H và Đinh B đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Anh Lê Đức S đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro trả lại số tiền 6.850.000 đồng; số tiền còn lại 4.150.000 đồng, trong quá trình điều tra anh S không yêu cầu Đinh I phải trả lại số tiền trên. Tuy nhiên, sau khi Tòa án thụ lý vụ án, anh S có đơn yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 4.150.000 đồng.

Ông Nguyễn Đức P yêu cầu Đinh I phải trả số tiền 7.500.000 đồng, hiện bị cáo Đinh I chưa trả.

4. Cáo trạng của Viện kiểm sát: Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro truy tố bị cáo Đinh I về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh I từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đinh I phải trả cho ông Nguyễn Đức P số tiền 7.500.000 đồng. Buộc bị cáo Đinh I phải trả cho anh Lê Đức S 4.150.000 đồng.

Bị hại ông Đinh Văn H và Đinh B đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và họ không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Đinh I là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

5. Về luận cứ bào chữa của người bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo Đinh I đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem khi quyết định hình phạt phải xem xét đến nhân thân, trình độ nhận thức của bị cáo, phạm tội ít nghiêm trọng để quyết định mức hình phạt thấp nhất như đề xuất của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Về án phí do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

6. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến: Về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro truy tố đối với bị cáo Đinh I là đúng quy định của pháp luật, nên bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm theo mức cao nhất của Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung. Về dân sự thì các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu nên vào khoảng 19 giờ ngày 23/4/2021, Đinh I đã lén lút chiếm đoạt 01 con bò của ông Đinh Văn H trị giá 15.200.000 và khoảng 19 giờ ngày 10/5/2021, bị cáo Đinh I tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 con bò của ông Đinh B trị giá 13.600.000 đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt là 28.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đinh I là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tài sản chiếm đoạt của bị hại trị giá 28.800.000 đồng và bị cáo Đinh I đã có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo Đinh I đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1

Điều 173 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh I đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Đinh I đã từng bị kết án 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2010 theo bản án số 21/2010/HS-ST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai, đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, đã xóa án tích. Đồng thời tại Quyết định số 25/QĐ-CT ngày 25/4/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro về việc đưa đối tượng vi phạm pháp luật vào trường giáo dưỡng, do đã có 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 27/4/2006 nên lần phạm tội này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Xét đối tượng chiếm đoạt tài sản của người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hành vi của bị cáo Đinh I gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu vì đã từng bị kết án tù về tội “Trộm cắp tài sản” và bị cấp chính quyền quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản. Mặc dù các hành vi này đã được xóa án tích, đã chấp hành xong các quyết định hành chính, song bị cáo không xem đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân tuân thủ pháp luật mà còn tiếp tục phạm tội. Để đấu tranh và phòng ngừa tội phạm, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo sự nghiêm minh trước pháp luật, cần có thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và phòng chống loại tội phạm này, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Đối với anh Lê Đức S và ông Nguyễn Đức P là người mua bò do Đinh I trộm cắp đến bán, anh S và ông P mua bò nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo Đinh I phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với họ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại Đinh Văn H và Đinh B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Đức P yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 7.500.000 đồng mà ông P bỏ ra để mua con bò của bị cáo Đinh I bán; anh Lê Đức S trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo

Đinh I phải trả số tiền 4.150.000 đồng từ việc mua bò của bị cáo. Tuy nhiên, sau khi nghe Tòa án giải thích quyền yêu cầu đòi lại tài sản thì anh Lê Đức S có ý kiến trình bày tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt nộp cho Tòa án đề ngày 17/9/2021, anh S yêu cầu bị cáo Đinh I phải trả số tiền 4.150.000 đồng. Xét yêu cầu trả lại tài sản của ông P và anh S là có căn cứ và phù hợp với khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự, nên cần buộc bị cáo Đinh I phải trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh I là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và bị cáo có đơn xin miễn án phí nên chấp nhận miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo **Đinh I** (tên gọi khác: **Đinh A**) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh I (tên gọi khác: Đinh A) **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (**30/5/2021**).

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đinh I phải trả cho ông Nguyễn Đức P số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Đinh I phải trả cho anh Lê Đức S số tiền 4.150.000 đồng (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**4. Về án phí:** Căn cứ Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh I.

**5. Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (**21/9/2021**) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Đức P có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Kông Chro;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân xã Chợ Glong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Đào Minh Chính**